TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - QUẢNG NINH

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 của Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự về sửa đổi, bổ sung Điều 35;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* chị Chíu Thị H, sinh năm 2000, số: CCCD: 022300007830 và anh Chìu Sáng H1, sinh năm 1995, số: CCCD: 022095005517; cùng nơi cư trú: bản T, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Chíu Thị H và anh C Sáng H1 được tự do tìm hiểu và về chung sống với nhau từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Việc đăng ký kết hôn tự nguyện, không bị lừa dối, cưỡng ép. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau thời gian chung sống phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không tốt đẹp, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần được công nhận.

[2] Về con chung: chị Chíu Thị H và anh C Sáng H1 có 01 (một) con chung

là Chìu Quý Quyền, sinh ngày 04/4/2020. Anh chị thống nhất thỏa thuận như sau: anh C Sáng H1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Chìu Quý Q cho đến khi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn, anh chị thỏa thuận như sau: chị Chíu Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn số tiền là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên. Việc cấp dưỡng thực hiện định kỳ hằng tháng, kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật. Thỏa thuận của anh chị hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với điều kiện sinh sống của con chung, nên cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: chị Chíu Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Chíu Thị H và anh Chìu Sáng H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh C Sáng H1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Chìu Quý Q cho đến khi thành niên, chị Chíu Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đến khi thành niên. Mức cấp dưỡng là 1.500.000^{đ} (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng. Phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật. Chị Chíu Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Chíu Thị H tự nguyện chịu cả 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000675 ngày 21/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị Chíu Thị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Quảng Tân;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Khoa